

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-PT

Ngày: 06 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Ông Lâm Văn Năm

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Th Th B Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Th Th B Tr, sinh năm 1998, tại tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: ấp Ph H B, xã Ph H, huyện L H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tr K Qu và bà Th Th O N; có 02 con tên Th Th T V, sinh năm 2017) và C Th A, sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Tr V T kháng cáo, đến ngày 04 tháng 3 năm 2022, bị cáo T có đơn xin rút lại toàn bộ nội dung kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 12/9/2021, tại chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 thuộc khóm T Qu, phường T H, thành phố V L, lực lượng làm nhiệm

vụ tại chốt yêu cầu dừng xe mô tô biển số 64B2-275.42 do Tr V T điều khiển chở Th Th B Tr hướng cầu M Th đến thành phố V L. Lúc này, Tr xuống xe đi đến lề đường mở túi xách màu đen viền trắng đang đeo trên người lấy ra 01 bịch nilon ném xuống lề cỏ thì bị lực lượng làm nhiệm vụ tại chốt phát hiện, tiến hành thu giữ. Qua kiểm tra xác định bên trong bịch nilon, loại bóp miệng có viền màu đỏ mà Tr ném xuống lề cỏ chứa chất tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Tr thừa nhận chất tinh thể bên trong bịch nilon là ma túy đá của T, do T mua của người khác đưa Tr cất giấu với mục đích T sử dụng. T thì trình bày không biết, không liên quan số tinh thể trong suốt chứa trong bịch nilon bị thu giữ. Đến ngày 13/9/2021, Tài đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V L đến lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Tr và T. Vật chứng thu giữ gồm 01 bịch bằng nhựa loại bóp miệng có viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể trong suốt; 01 túi xách màu đen viền trắng có chữ CEMMERY; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen; 01 bịch nilon màu đen; 01 xe mô tô biển số 64B2-275.42; tiền Việt Nam đang lưu hành 840.000 đồng.

Kết quả điều tra, bị cáo Trình khai khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/9/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 64B2-275.42 đến nhà Tr hỏi mượn số tiền 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Tr đồng ý cho T mượn tiền và khi biết T đến khu vực xã H H, huyện C B, tỉnh Tiền Giang thì Tr xin quá giang đến nhà người quen thuộc ấp B, xã H H, huyện C B, tỉnh Tiền Giang. Khi đến khu vực ấp B, Tr xuống xe thăm người quen còn T điều khiển xe mua ma túy của ai, ở đâu thì Tr không biết. Sau khi mua ma túy xong, T đến đón Tr ngay địa điểm Tr xuống xe. Khi vừa lên xe, T đưa Tr 01 gói ma túy nhờ cất dùm. Tr biết tinh thể trong bịch nilon loại bóp miệng có viền màu đỏ mà T đưa là ma túy đá nên Tr cất vào trong túi xách màu đen có viền trắng đang đeo trên người. Tài điều khiển xe mô tô biển số 64B2-275.42 chở Tr đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 thuộc khóm T Qu, phường T H, thành phố V L thì bị lực lượng làm nhiệm vụ tại chốt yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy trong túi xách đeo trên người nên Tr lén lút ném bỏ gói ma túy vào lề cỏ nhưng bị lực lượng làm nhiệm vụ tại chốt phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tr V T khai mua ma túy đá tại khu vực ấp Khu Phố, xã H H, huyện C B, tỉnh Tiền Giang của một người thanh niên tên Th với giá 500.000 đồng. T biết Th do kết bạn qua mạng xã hội zalo với tên “Ngô Không”, không biết rõ họ và tên, địa chỉ cụ thể của Th. Cơ quan cảnh sát điều tra có văn bản đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long tra cứu mạng xã hội zalo chủ tài khoản tên gọi “Ngô Không” nhưng không có kết quả phản hồi.

Tại Kết luận giám định số 457/KLGD-PC09 ngày 14/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nilon được niêm phong trong gói giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,1405 gam, loại Methamphetamine.

Xe mô tô biển số 64B2-275.42 thuộc sở hữu của ông Ng Th Qu cho con ruột tên Ng Th D sử dụng. D cho T mượn xe biển số 64B2-275.42 sử dụng, không biết T sử dụng xe vào mục đích mua ma túy. Ông Qu, ông D yêu cầu được nhận lại xe mô tô nêu trên.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Th Th B Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Th Th B Tr 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Th Th B Tr được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12/9/2021.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Tr V T 06 (sáu) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, cùng ngày 22 tháng 01 năm 2022 bị cáo Tr V T và Th Th B Tr có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, bị cáo Tr V T có đơn xin rút lại toàn bộ nội dung kháng cáo. Ngày 23 tháng 3 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã ra thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo Tr V T.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tr trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã tuyên xử, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như Tòa án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, bị cáo giữ nguyên kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà Nước trong quản lý chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó cần phải có 01 mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe những sự việc tương tự có thể xảy ra, cũng như đáp ứng được yêu cầu kéo giảm tình hình tội phạm tại địa phương. Xét đơn kháng cáo của bị cáo nhận thấy, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long; tuyên phạt bị cáo Tr 05 năm tù là không nặng. đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trình. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Th Th B Tr 05 năm tù, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các phần còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.\

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: ngày 12/9/2021, bị cáo T, Tr bị bắt do phạm tội quả tang với vật chứng là 01 bịch bằng nhựa loại bóp miệng có viên màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể trong suốt, qua giám định kết luận là ma túy, có khối lượng 8,1405 gam, loại Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tr là không có căn cứ, hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là không nặng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Th Th B Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th Th B Tr; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Th Th B Tr 05 (năm) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12/9/2021.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Th Th B Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TPVL: 02;
- VKSND + CQĐT TP VL: 02;
- CQTHADS + THAHS TPVL: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA xã Ph H: 02;
- P.KTNV: 01;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

